

VIÊN NÉN

Franvit[®] C *LA* 500**Để thuốc tránh xa tầm tay trẻ em****Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng****Nếu cần thông tin hỏi thêm ý kiến của thầy thuốc****CÔNG THỨC:**

Acid Ascorbic.....: 500 mg

Tinh bột mỳ, Lactose, Acid stearic, Monoamoní Glycyrrhizinat, PVA vừa đủ 1 viên.

DẠNG BẢO CHẾ:

Viên nén

CHỈ ĐỊNH:

- Phòng và điều trị bệnh do thiếu Vitamin C.
- Các chỉ định khác như phòng cúm, chóng liền vết thương.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

Người bị thiếu hụt G6PD (nguy cơ thiếu máu tan huyết), người có tiền sử sỏi thận, tăng oxalat niệu và loạn chuyển hóa oxalat niệu và loạn chuyển hóa oxalat (tăng nguy cơ sỏi thận), bị bệnh thalassemia (tăng nguy cơ hấp thu sắt).

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN (ADR):

Tăng oxalat niệu, buồn nôn, nôn, cơ nóng, cơ cứng cơ bụng, mệt mỏi, đỏ bừng, nhức đầu mất ngủ và tình trạng mất ngủ đã xảy ra. Sau khi uống liều 1 g hoặc lớn hơn có thể xảy ra ra ỉa chảy.

Thông báo cho bác sỹ những tác động không mong muốn gặp phải khi dùng thuốc.**XỬ TRÍ ADR:**

Không nên dùng đột ngột sau khi sử dụng vitamin C liều cao trong thời gian dài để phòng ngừa bệnh scorbut hồi ứng do có sự cảm ứng trong quá trình chuyển hóa vitamin C; vì đó là một đáp ứng và là hậu quả dùng liều cao vitamin C trước đó.

CÁCH DÙNG:

uống sau bữa ăn

- Bệnh thiếu Vitamin C:

Người lớn: 250 - 1000 mg/ngày

Trẻ em: 100 - 500 mg/ngày.

- Phối hợp với Desferrioxamin để làm tăng thêm đào thải: 100 - 200 mg/ngày.

- Methemoglobin huyết vô căn khi không có sắc xanh methylen: 300 - 600 mg /ngày.

TƯƠNG TÁC THUỐC:

- Dùng đồng thời với sắt nguyên tố: làm tăng hấp thu sắt qua đường dạ dày - ruột.
- Dùng đồng thời với Aspirin: làm tăng bài tiết Vitamin C và giảm bài tiết aspirin trong nước tiểu.
- Dùng đồng thời với fluphenazin: dẫn đến giảm nồng độ fluphenazin huyết tương.
- Vitamin C liều cao có thể phá hủy Vitamin B12; nên uống Vitamin C liều cao trong vòng 1 giờ trước hoặc sau khi uống Vitamin B12.

THẬN TRỌNG:

- Dùng thuốc này kéo dài có thể dẫn đến hiện tượng nhờn thuốc, do đó khi giảm liều sẽ dẫn đến thiếu hụt Vitamin C. Uống liều lớn Vitamin C khi mang thai dẫn đến bệnh scorbut ở trẻ sơ sinh.
- Tăng oxalat niệu có thể xảy ra khi dùng vitamin C. Vitamin C có thể gây acid hóa nước tiểu, đôi khi dẫn đến kết tủa urat hoặc cystin, hoặc sỏi oxalate, hoặc thuốc trong đường tiết niệu.
- Người bệnh thiếu hụt glucose - 6 - phosphat dehydrogenase dùng liều cao vitamin C có thể bị chứng tan máu. Huyết khối tĩnh mạch sâu cũng đã xảy ra khi dùng liều cao vitamin C.

SỬ DỤNG CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ:

Phụ nữ có thai không nên dùng hàm lượng này vì có thể gây bệnh Scorbut cho trẻ sơ sinh.

TÁC ĐỘNG CỦA THUỐC LÊN LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC:

Chưa ghi nhận.

QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ:

Những dấu hiệu quá liều gồm sỏi thận, buồn nôn, viêm dạ dày và ỉa chảy. Gây lợi tiểu bằng truyền dịch có tác dụng khi uống 1 liều lớn.

CÁC ĐẶC TÍNH DƯỢC LỰC HỌC:

Vitamin C cần cho sự tạo thành collagen, tu sửa mô trong cơ thể và tham gia trong một số phản ứng oxy hóa khử. Vitamin C tham gia trong chuyển hóa phenylalamin, tyrosin, acid folic, norepinephrin, histamin, sắt và một số hệ thống kháng với nhiễm khuẩn, trong giữ gìn sự toàn vẹn của mạch máu và trong tế bào hô hấp.

Thiếu hụt Vitamin C dẫn đến bệnh Scorbut, trong đó có sự sai sót tổng hợp collagen với biểu hiện là không lành vết thương, khiếm khuyết về cấu tạo răng, vỡ mao mạch gây nhiều đốm xuất huyết, đám bầm máu, chảy máu dưới da và niêm mạc (thường là máu lợi). Dùng Vitamin C làm mất hoàn toàn các triệu chứng thiếu Vitamin C.

CÁC ĐẶC TÍNH DƯỢC ĐỘNG HỌC:

Hấp thu: Vitamin C được hấp thu dễ dàng sau khi uống.

Phân bố: Vitamin C phân bố rộng rãi trong các mô cơ thể. Khoảng 25% Vitamin C trong huyết tương kết hợp với protein.

Thải trừ: Vitamin C oxy hóa thuận nghịch thành acid dehydroascorbic. Một ít Vitamin C chuyển hóa thành những hợp chất không có hoạt tính gồm ascorbic acid - 2 sulfat và acid oxalic được bài tiết trong nước tiểu. Lượng Vitamin C vượt quá nhu cầu của cơ thể cũng được nhanh chóng đào thải ra nước tiểu dưới dạng không biến đổi.

QUY CÁCH ĐÓNG GÓI: Hộp 5 vỉ x 10 viên nén.**BAO QUẢN:** Nơi khô ráo, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng.**HẠN DÙNG:** 24 tháng kể từ ngày sản xuất.*Không dùng quá thời hạn ghi trên bao bì.***TIÊU CHUẨN:** ĐVN